TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HẠ HÒA** **TỈNH PHÚ THỌ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 43/2023/QĐST - HNGĐ	*Hạ Hòa, ngày 14 tháng 02 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 02/2022/TLST - HNGĐ ngày 05 tháng 12 năm 2022 giữa:

Nguyên đơn: Anh **Hồ Đức C**, sinh năm 1986;

Bị đơn: Chị **Trần Thị H**, sinh năm 1988;

Đều có địa chỉ: Khu 4 xã M, huyện H, tỉnh Phú Thọ.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho anh Hồ Đức C là bà **Phạm Thị Thắm** - Trợ giúp viên pháp lý - Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Phú Thọ.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho chị Trần Thị H là bà **Bùi Thị Thanh Nga** - Trợ giúp viên pháp lý - Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Phú Thọ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 02 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 02 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Hồ Đức C và chị Trần Thị H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

*** Về con chung**: Anh C và chị H đều xác định có 02 con chung cháu Hồ Quỳnh A, sinh ngày 07/02/2011 và cháu Hồ Phương T, sinh ngày 28/5/2014, anh C và chị H tự nguyện thỏa thuận anh C trực tiếp nuôi dưỡng cháu A, chị H trực tiếp nuôi dưỡng cháu T kể từ tháng 02/2023 cho đến khi các cháu thành niên, hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng nhau.

Anh C và chị H đều có quyền và nghĩa vụ trông nom, thăm nom, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng con chung sau ly hôn theo quy định của pháp luật, không ai được cản trở.

*** Về tài sản chung và công nợ:** Anh C và chị H đều không đề nghị Tòa án giải quyết gì.

*** Về công sức đóng góp:** Anh C và chị H tự nguyện thỏa thuận anh C thanh toán tiền công sức cho chị H là 25.000.000đ (Hai mươi lăm triệu đồng), thời hạn thanh toán vào ngày 28/02/2023.

Kể từ khi hết thời hạn thanh toán tiền công sức trên trở đi, nếu anh C không thanh toán được số tiền trên cho chị H, chị H có đơn đề nghị Thi hành án thì anh C còn phải trả lãi cho đến khi Thi hành án xong theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự, trừ trường hợp có quy định khác.

*** Về án phí:** Miễn toàn bộ án phí cho anh Hồ Đức C và chị Trần Thị H do là hộ nghèo.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- *Đương sự;*
- *VKSND huyện Hạ Hòa;*
- *UBND xã M;*
- *CCTHADS huyện Hạ Hòa.*
- *Lưu HS - VP.*

THẨM PHÁN

Đã ký

Trần Hưng Thủy